Dành tặng mọi cán bộ y tế.

Và nhân viên chăm sóc.

Xin cảm ơn các bạn!

Tôi sẽ chẳng bao giờ có thể trở thành tất cả những người tôi muốn, kinh qua tất cả những cuộc đời tôi muốn. Tôi sẽ chẳng bao giờ có thể luyện rèn cho mình tất cả những kỹ năng tôi muốn. Còn vì sao tôi lại muốn ư? Tôi muốn sống, muốn trải nghiệm mọi sắc thái, cung bậc, mọi sự khác biệt cả về thể xác lẫn tâm hồn có thể chạm tới trong đời.

Sylvia Plath

“Nằm giữa cõi sống và cõi chết là một thư viện,” bà nói. “Ở đó, những dãy kệ trải dài bất tận. Mỗi cuốn sách mở ra một cơ hội để trải nghiệm một cuộc đời khác - cuộc đời cháu lẽ ra có thể đã sống. Để xem mọi chuyện sẽ về đâu nếu cháu chọn cho mình những lối đi khác… Liệu cháu có muốn thay đổi bất cứ điều gì không, nếu được trao cơ hội sửa chữa những ân hận, tiếc nuối?”

# Cuộc trò chuyện về mưa

M

ười chín năm trước khi quyết định tìm đến cái chết, Nora Seed đang ngồi trong không gian ấm cúng của thư viện nhỏ tại trường Hazeldene ở thị trấn Bedford. Cô chăm chăm nhìn bàn cờ vua đặt trên cái bàn thấp.

“Lo lắng về tương lai cũng là lẽ thường tình, Nora thân mến ạ,” bà thủ thư Elm nói, đôi mắt ánh lên lấp lánh như ánh nắng trên sương giá.

Bà Elm đi nước đầu tiên. Quân mã nhảy qua hàng tốt trắng đều tăm tắp. “Dĩ nhiên thi cử thì lo là phải rồi. Nhưng cháu có thể trở thành bất kỳ ai cháu muốn, Nora à. Cháu thử nghĩ đến tất cả những tiềm năng đó mà xem. Thật lý thú biết mấy.”

“Vâng. Có lẽ vậy.”

“Cả cuộc đời đang chờ cháu phía trước.”

“Cả cuộc đời.”

“Cháu có thể làm bất cứ nghề gì, sống ở bất cứ đâu. Một nơi nào đó đỡ lạnh lẽo, ẩm ướt hơn chăng.”

Nora đưa quân tốt tiến lên hai ô.

Thật khó mà tránh được việc so sánh giữa bà Elm với người mẹ luôn đối xử với Nora như thể cô là một sai lầm cần phải sửa chữa. Chẳng hạn, hồi Nora còn bé, mẹ cô rất sợ tai trái của cô vểnh hơn tai phải, vậy là bà tự xử bằng cách dùng băng dính dán lại rồi chụp mũ len lên che đi.

“Bà chúa ghét thời tiết lạnh lẽo, ẩm ướt,” bà Elm nói thêm như muốn nhấn mạnh.

Bà Elm có mái tóc bạc cắt ngắn, khuôn mặt trái xoan hiền từ hơi nhăn nheo và nước da trắng nổi bật trên nền áo cổ lọ màu xanh rêu. Bà cũng nhiều tuổi rồi. Nhưng bà lại là người có tâm hồn đồng điệu với Nora hơn bất cứ ai ở trường; ngay cả những ngày không mưa, cô vẫn thích ghé lại thư viện nhỏ bé này vào giờ nghỉ trưa.

“Lạnh và ẩm đâu phải lúc nào cũng đi đôi với nhau đâu ạ,” Nora nói. “Nam Cực là lục địa khô hạn nhất trên Trái đất. Nói đúng ra thì nó là một hoang mạc.”

“Chà, nghe chừng hợp với cháu đấy.”

“Cháu thấy xa thế vẫn chưa đủ.”

“Chà, vậy cháu có thể làm phi hành gia. Chu du khắp thiên hà.”

Nora mỉm cười. “Mưa ở những hành tinh khác còn tệ hơn nhiều.”

“Tệ hơn cả ở Bedfordshire cơ à?”

“Trên Sao Kim, mưa toàn là axit thôi.”

Bà Elm rút khăn giấy giắt ở tay áo và khẽ khàng hỉ mũi. “Đấy, cháu thấy chưa? Thông minh như cháu thì muốn làm gì mà chẳng được.”

Một cậu bé tóc vàng Nora biết học dưới mình vài khóa chạy vụt qua bên ngoài ô cửa sổ lấm tấm mưa. Chắc là đang đuổi theo ai đó hoặc bị ai đó đuổi. Kể từ hồi anh trai cô ra trường, cô cứ cảm thấy hơi thiếu an toàn khi ở ngoài kia. Thư viện này tựa như một nơi trú ẩn nho nhỏ cho sự văn minh vậy.

“Bố cháu cho rằng cháu đã vứt bỏ mọi thứ. Khi bây giờ cháu bỏ bơi lội rồi.”

“Ừm, bà không có ý phán xét, nhưng trên đời còn nhiều thứ khác để làm chứ đâu chỉ có mỗi việc cắm đầu cắm cổ bơi thật nhanh. Cuộc đời có vô vàn cách sống khác nhau đang chờ cháu. Như tuần trước bà nói đấy, sau này cháu có thể trở thành nhà băng hà học. Bà đã tìm hiểu và…”

Đúng lúc đó, điện thoại reo vang.

“Chờ bà một chút,” bà Elm khẽ nói. “Để bà nghe máy đã.”

Vài giây sau, Nora quan sát bà Elm nói chuyện điện thoại. “Vâng. Cô bé đang ở đây.” Khuôn mặt bà thủ thư đờ ra vì bàng hoàng, sửng sốt. Bà quay lưng lại với Nora, nhưng cô vẫn nghe rõ những lời bà nói trong căn phòng tĩnh lặng: “Ôi, không. Không. Lạy Chúa tôi. Dĩ nhiên rồi…”

Mười chín năm sau

# Người đàn ông nơi ngưỡng cửa

H

ai mươi bảy tiếng đồng hồ trước khi quyết định tìm đến cái chết, Nora Seed ngồi trên chiếc sofa cũ mèm, lướt ngón tay trên màn hình, xem lướt qua cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc của những người khác, chờ đợi một điều gì đó xảy đến. Thế mà rồi, bất ngờ thay, có chuyện thật.

Có người, chẳng rõ vì lý do gì, nhấn chuông nhà cô.

Trong giây lát, cô băn khoăn không biết có nên ra mở cửa. Xét cho cùng, lúc này cô đã mặc sẵn đồ ngủ, dù mới có chín giờ. Cô cảm thấy không mấy tự tin trong chiếc áo phông ECO WORRIER quá khổ và quần vải kẻ ca rô.

Cô xỏ đôi dép đi trong nhà để bộ dạng bớt phần luộm thuộm, rồi phát hiện ra rằng đứng trước cửa là một người đàn ông, hơn nữa còn là người cô quen.

Anh có vóc dáng cao gầy, diện mạo trẻ trung, khuôn mặt hiền lành nhưng đôi mắt sáng và sắc sảo như thể nhìn thấu sự đời.

Được gặp anh thế này thật vui, nếu không nói là có chút bất ngờ, nhất là khi anh đang mặc trang phục thể thao và trông anh có vẻ nóng bức, mồ hôi nhễ nhại dù bên ngoài vừa mưa vừa lạnh. Vị thế tréo ngoe của hai người khiến cô thấy lúc này mình thậm chí còn lôi thôi hơn cả năm giây trước.

Nhưng lâu nay Nora vẫn cảm thấy cô đơn. Và dù đã nghiên cứu khá kỹ về triết học hiện sinh đủ để tin rằng cô đơn là một phần cốt yếu của con người khi sống trong một vũ trụ về cơ bản là vô nghĩa, cô vẫn thấy vui vì được gặp anh.

“Ash,” cô nói và nhoẻn cười. “Anh là Ash, đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Anh đến có việc gì thế? Được gặp anh thế này thật vui.”

Cách đây vài tuần, lúc cô đang ngồi chơi đàn piano điện, anh chạy bộ trên đường Bancroft và trông thấy cô qua ô cửa sổ nhà số 33A nên khẽ vẫy chào. Anh từng có lần - hồi mấy năm trước - mời cô đi uống cà phê. Biết đâu bây giờ anh sẽ ngỏ lời lần nữa.

“Anh cũng vui khi được gặp em,” anh nói, nhưng vầng trán toát lên vẻ căng thẳng lại không cho thấy điều đó.

Lúc cô chuyện trò cùng anh trong cửa hàng, anh luôn có giọng điệu thật hồ hởi, còn giờ đây, giọng anh đang nặng trĩu tâm tư. Anh đưa tay gãi trán. Thốt ra một âm thanh nữa nhưng chưa thành từ hoàn chỉnh.

“Anh chạy thể dục à?” Một câu hỏi rõ thừa. Nhìn anh thế kia là đủ biết rồi còn gì. Nhưng trong thoáng chốc, anh có vẻ nhẹ nhõm khi có điều để tán gẫu.

“Ừ. Anh sắp tham gia giải bán marathon Bedford. Vào Chủ nhật tuần này.”

“À, ra vậy. Tuyệt quá. Em cũng đã định chọn môn bán marathon nhưng rồi lại nhớ ra rằng mình ghét chạy bộ.”

Câu này lúc nghĩ trong đầu cô thấy hài hước hơn là khi nói thành lời. Thực ra cô đâu có ghét chạy bộ. Chẳng qua cô lo lắng khi thấy nét mặt anh có vẻ nghiêm trọng. Khoảng lặng giữa họ đã vượt qua ngưỡng khó xử và chuyển thành điều gì đó khác.

“Em từng kể với anh là em có nuôi mèo,” cuối cùng anh nói.

“Vâng, đúng vậy.”

“Anh vẫn nhớ tên nó. Voltaire. Mèo mướp vàng đúng không?”

“Vâng. Em hay gọi nó là Volts. Nó thấy Voltaire nghe hơi bị khoa trương. Hóa ra cu cậu không khoái món triết học và văn chương Pháp thế kỉ mười tám cho lắm. Đầu óc nó cũng thực tế ra phết. Anh biết đấy. Đối với một con mèo.”

Ash cúi đầu nhìn đôi dép dưới chân cô.

“Anh e là nó chết rồi.”

“Gì cơ?”

“Nó đang nằm bất động bên lề đường. Anh trông thấy tên trên vòng đeo cổ, hình như nó bị xe tông. Anh rất tiếc, Nora à.”

Những cảm xúc thay đổi quá ư đột ngột lúc này khiến cô sợ hãi đến nỗi đôi môi cô vẫn nhoẻn cười, như thể nụ cười ấy có thể níu cô lại trong thế giới vừa mới đây thôi cô vẫn còn cư ngụ, thế giới mà ở đó Volts vẫn còn sống, nơi người đàn ông này - người thường mua những tuyển tập nhạc cho đàn ghi ta chỗ cô - đến nhấn chuông nhà cô vì một lý do khác.

Cô nhớ Ash là bác sĩ phẫu thuật. Nhưng không phải trong lĩnh vực thú y mà là bác sĩ chữa bệnh cho người. Nếu anh nói thứ gì đó đã chết thì nhiều khả năng đúng là thế.

“Anh thực sự rất tiếc.”

Cảm xúc đau buồn quen thuộc ùa đến với Nora. May nhờ có sertraline[[1E]](file:///E:\Duy_Ha\Ebook-Center\Thư%20viện%20nửa%20đêm.docx#_1E__Hoat_chat_duoc_su_dung_tron) nên cô mới không bật khóc. “Ôi, trời ơi.”

Cô bước ra ngoài, đặt chân lên tấm lát vỉa hè ướt nhẹp đầy vết nứt trên đường Bancroft, hơi thở như nghẹn lại, và trông thấy sinh vật tội nghiệp có bộ lông vàng đang nằm bẹp bên vệ đường bóng loáng nước mưa. Đầu nó ghé sát vỉa hè, chân co lại như thể đang đà bật nhảy, đuổi theo chú chim nào đó trong tưởng tượng.

“Ôi Volts. Ôi không. Chúa ơi.”

Nora biết đáng lẽ lúc này lòng cô phải tràn ngập nỗi tiếc thương và đau buồn cho người bạn mèo của mình - và đúng là cô đang cảm thấy như vậy - nhưng cô còn nhận ra một cảm xúc khác. Khi cô nhìn vẻ bất động và thanh thản trên gương mặt Voltaire, tuyệt nhiên không thấy bóng dáng của đớn đau, một cảm xúc không thể chối bỏ đang âm ỉ cháy nơi tăm tối.

Sự đố kị.

# Lý Thuyết Dây

K

hi Nora còn nhỏ, cha cô thường đứng bên cạnh hồ bơi, hàm nghiến chặt, mắt đảo không ngừng giữa đồng hồ bấm giờ và cô con gái đang cố phá kỷ lục cá nhân. Ánh mắt soi xét cô thường thấy sau mỗi đận gắng sức giờ đã lâu không còn gặp được, nhưng Nora lại nghĩ đến nó khi cô hào hển tới muộn giờ làm việc ca chiều ở Lý Thuyết Dây.

“Xin lỗi anh,” cô nói với Neil trong văn phòng bừa bộn không cửa sổ, bé như mắt muỗi. “Con mèo nhà tôi vừa chết. Tối qua. Tôi phải chôn nó. Ừm, có người giúp tôi chôn nó. Sau đó chỉ còn lại mình tôi trong căn hộ, tôi không tài nào chợp mắt được và quên đặt báo thức nên mãi đến tận trưa mới dậy và phải chạy vội tới đây.”

Tất cả những điều trên đều là sự thật, và Nora nghĩ bộ dạng mình lúc này - gương mặt không son phấn, mái tóc đuôi ngựa lỏng lẻo buộc vội, vẫn bộ váy yếm nhung tăm màu xanh lục hàng secondhand cô mặc đi làm suốt cả tuần nay, lại tô điểm thêm bằng vẻ phờ phạc xen lẫn tuyệt vọng - hẳn sẽ củng cố cho lời nói của cô.

Neil ngẩng lên khỏi máy tính và ngả người ra ghế. Anh ta đan tay vào nhau, hai ngón trỏ chụm lại đặt dưới cằm, điệu bộ y như Khổng Tử đang ngẫm ngợi về một triết lý thâm sâu nào đó của vũ trụ chứ không phải ông chủ cửa hàng thiết bị âm nhạc đang lắng nghe lời phân trần của một nhân viên đi muộn. Trên bức tường sau lưng anh ta là tấm poster khổ to của ban nhạc Fleetwood Mac, góc trên bên phải đã bung ra và rũ xuống như tai cún.

“Thế này nhé, Nora, tôi rất quý cô.”

Neil là người hiền lành. Một tín đồ mê ghi ta tuổi ngoại ngũ tuần, thích pha trò bằng những câu đùa nhạt thếch và chơi lại những bài nhạc cũ không mấy ấn tượng của Dylan ngay trong cửa hàng.

“Và tôi biết cô có vấn đề về sức khỏe tâm thần.”

“Ai chẳng có vấn đề về sức khỏe tâm thần.”

“Cô hiểu ý tôi mà.”

“Nhìn chung tôi khá lên nhiều rồi,” cô nói dối. “Không phải trầm cảm bệnh lý đâu. Bác sĩ nói trường hợp của tôi là do hoàn cảnh. Chỉ là tôi cứ liên tục phải đối mặt với những… hoàn cảnh mới thôi. Nhưng tôi chưa hề xin nghỉ ốm dù chỉ một ngày. Trừ cái đợt mẹ tôi… Đúng vậy. Trừ đợt đó.”

Neil thở dài. Luồng hơi thoát ra qua đằng mũi nghe chẳng khác gì tiếng huýt sáo. Tiếng huýt sáo cung Si giáng báo điềm gở. “Nora này, cô làm việc ở đây bao lâu rồi?”

“Mười hai năm và…” - cô nắm rõ điều này như lòng bàn tay - “… mười một tháng, ba ngày. Tuy cũng có chút gián đoạn.”

“Lâu thật đấy. Tôi cảm thấy cô sinh ra là để làm những điều tốt đẹp hơn. Giờ cô cũng ba mấy, gần bốn mươi rồi.”

“Ba mươi lăm.”

“Cô đang có rất nhiều cơ hội. Nào là dạy piano…”

“Có mỗi một học sinh thôi.”

Anh ta phủi vụn bánh trên áo len.

“Trước đây cô có tưởng tượng ra cảnh sau này mình chỉ quanh quẩn ở quê nhà, làm thuê trong một cửa hàng nào đó không? Ý tôi là… năm cô mười bốn tuổi ấy? Lúc đó cô hình dung mình sẽ như thế nào?”

“Năm mười bốn tuổi sao? Một vận động viên bơi lội.” Cô từng là nữ vận động viên mười bốn tuổi có thành tích bơi ếch đứng thứ nhất và bơi sải đứng thứ nhì cả nước. Cô nhớ mình từng đứng trên bục vinh quang của giải Vô địch bơi toàn quốc.

“Thế đã xảy ra chuyện gì?”

Cô nhắm mắt lại. Cô nhớ đến nỗi thất vọng vương mùi clo khi về nhì. “Hồi đó tôi gặp quá nhiều áp lực.”

“Nhưng có áp lực mới nên người được chứ. Ban đầu cô là than đá và rồi áp lực biến cô thành kim cương.”

Nora chẳng buồn chấn chỉnh lại hiểu biết của anh ta về kim cương. Cô không nói cho anh ta hay rằng than đá và kim cương tuy đều là cacbon nhưng với độ tinh khiết quá thấp, dù có trải qua áp lực đến đâu đi nữa, than đá cũng không bao giờ có thể trở thành kim cương. Xét về khía cạnh khoa học, đã là than đá thì muôn đời vẫn mãi là than đá thôi. Có lẽ đó chính là một bài học trong cuộc sống.

Cô vuốt lại lọn tóc đen như than đang xổ ra và gài vào chiếc đuôi ngựa.

“Ý anh muốn nói gì hả Neil?”

“Không bao giờ là quá muộn để theo đuổi ước mơ.”

“Với ước mơ đó thì e là quá muộn rồi.”

“Trình độ của cô rất tốt, Nora ạ. Bằng Triết học hẳn hoi…”

Nora cúi đầu nhìn nốt ruồi nhỏ trên bàn tay trái của mình. Nó đã cùng cô trải qua mọi chuyện trên đời. Ấy thế mà nó chỉ ở lì ra đó, có thèm quan tâm gì đến cô đâu. Cứ an phận làm nốt ruồi vậy thôi. “Nói thật với anh, ở Bedford này mấy ai cần đến triết gia.”

“Cô đi học đại học, ở lại London một năm rồi mới về đây.”

“Tôi đâu được phép lựa chọn.”

Nora không muốn nói về người mẹ quá cố của mình. Hay thậm chí là về Dan. Bởi trong suy nghĩ của Neil, vụ Nora hủy hôn chỉ hai ngày trước lễ cưới quả là câu chuyện tình yêu lý thú bậc nhất kể từ sau Kurt và Courtney.

“Tất cả chúng ta đều có quyền lựa chọn, Nora ạ. Trên đời tồn tại một thứ gọi là tự do ý chí mà.”

“Không đâu, nếu như anh theo quan điểm vũ trụ tất định.”

“Nhưng tại sao cô lại chọn chỗ này?”

“Hoặc chỗ này, hoặc trung tâm cứu trợ động vật. Lương ở đây cao hơn. Vả lại, anh biết đấy, liên quan đến âm nhạc.”

“Cô từng tham gia ban nhạc. Cùng với anh trai.”

“Đúng vậy. Ban nhạc Mê Cung. Nhưng cũng chẳng đi đến đâu.”

“Thế mà anh cô lại nói khác đấy.”

Điều này khiến Nora rất đỗi ngạc nhiên. “Joe ư? Làm thế nào anh…”

“Cậu ta mua âm li ở đây. Loại Marshall DSL40.”

“Hôm nào?”

“Thứ Sáu.”

“Anh ấy đến Bedford sao?”

“Trừ phi đó là ảnh nổi ba chiều của cậu ta. Giống kiểu Tupac ấy.”

Chắc anh ấy tới thăm Ravi, Nora nghĩ thầm. Ravi là bạn thân nhất của anh trai cô. Joe đã bỏ chơi ghi ta và chuyển đến London để nhận một công việc IT chán òm mà anh ghét cay ghét đắng, nhưng Ravi thì vẫn bám trụ ở Bedford. Hiện anh ta đang chơi cho một ban nhạc chuyên cover, tên là Lò Sát Sinh số Bốn, lê la biểu diễn tại các quán rượu quanh thị trấn.

“Ra vậy. Hay thật.”

Nora gần như chắc chắn rằng anh cô biết rõ thứ Sáu là ngày nghỉ của cô. Điều đó khiến lòng cô nhói đau.

“Tôi vui khi ở đây.”

“Chỉ có điều không phải vậy.”

Anh ta nói phải. Một thứ tâm bệnh giống như ung nhọt vẫn nhức nhối trong cô. Tâm thức cô đang ói ra những gì nó có. Cô cố nở nụ cười tươi hơn.

“Ý tôi muốn nói, tôi vui vì được làm ở đây. Vui theo nghĩa hài lòng ấy. Tôi cần công việc này, Neil ạ.”

“Cô là người có tấm lòng lương thiện. Cô lo nghĩ cho thế giới. Cho những người không chốn nương thân, cho môi trường.”

“Tôi cần một công việc.”

Anh ta lại trưng ra điệu bộ Khổng Tử. “Cô cần tự do.”

“Tôi không muốn tự do.”

“Cửa hàng này không phải tổ chức phi lợi nhuận. Tuy nhiên, phải nói là tôi thấy nó đang nhanh chóng biến thành một nơi như thế đấy.”

“Nghe này, Neil, có phải là vì điều tôi nói lần trước không? Về chuyện anh cần phải hiện đại hóa nơi này ấy? Tôi đã nghĩ ra vài ý tưởng để thu hút khách hàng trẻ…”

“Không,” anh ta đáp, vẻ tự ái. “Cửa hàng này trước đây chỉ bán ghi ta thôi. Lý Thuyết Dây, cô hiểu chứ? Tôi đã đa dạng hóa mặt hàng, cố gắng tồn tại. Chỉ là trong thời buổi khó khăn, tôi không thể trả lương cho cô để cô làm khách mất hứng bằng bộ mặt như đưa đám thế kia được.”

“Gì cơ?”

“Nora này, e rằng” - anh ta ngừng lại giây lát, khoảng thời gian vừa đủ để cầm lấy một chiếc rìu và giơ cao - “tôi đành phải cho cô nghỉ thôi.”

# Đời là bể khổ

T

rời đầy mây xám xịt nặng nề như phản chiếu tâm trí của Nora lúc cô lang thang khắp Bedford tìm một lý do để tồn tại. Thị trấn này chẳng khác gì cái băng chuyền tải những niềm đau. Nào là trung tâm thể thao với những bức tường ốp sỏi, nơi người cha quá cố đến xem cô bơi nhiều vòng bể ngày trước, nào là nhà hàng Mexico nơi cô dẫn Dan đi ăn fajita, rồi cả bệnh viện mẹ cô từng điều trị.

Hôm qua, Dan nhắn tin cho cô.

Anh nhớ giọng nói của em, Nora à. Tụi mình trò chuyện được không? D x

Cô trả lời rằng cô đang bận tối mắt (hài quá thể). Nhưng nếu không nhắn thế thì cô cũng chẳng biết nói sao. Không phải vì tình cảm trong cô đã hết, mà chính là vì cô vẫn còn vương vấn. Cô sợ sẽ làm khổ anh lần nữa. Cô đã hủy hoại anh rồi. Đời anh giờ chỉ là mớ hỗn độn, anh từng nhắn cho cô giữa những cơn say, không lâu sau khi cô hủy hôn chỉ hai ngày trước lễ cưới.

Vũ trụ luôn có khuynh hướng rơi vào hỗn mang và rối loạn[[2E]](file:///E:\Duy_Ha\Ebook-Center\Thư%20viện%20nửa%20đêm.docx#_2E__Nguyen_van__entropy__Tu_nay). Đó là nhiệt động lực học căn bản. Có khi còn là căn bản của sự tồn tại nữa.

Đầu tiên là mất việc, sau đó gặp hết vận nọ đến hạn kia.

Gió thì thầm qua tán cây.

Trời bắt đầu đổ mưa.

Cô tiến về phía mái che của một sạp báo, lòng chợt linh cảm - và thực tế chứng minh linh cảm ấy là chính xác - rằng mọi chuyện sắp tới sẽ còn tồi tệ hơn nhiều.

# Những cánh cửa

C

hỉ trong khoảnh khắc từ từ nhắm mắt, Nora đã nhìn thấy hình bóng cha mình trong tâm trí, đang chăm chú nhìn vào đồng hồ bấm giờ như đợi cô đến chỗ mình. Nora mở mắt ra và bước vào trong sạp báo.

“Trú mưa hả?” người phụ nữ ngồi sau quầy cất tiếng hỏi.

“Vâng.” Nora cúi gằm mặt. Nỗi tuyệt vọng trong cô cứ lớn dần, hệt như một khối tạ cô không sao mang nổi.

Ở đây đang bày tạp chí National Geographic.

Trong lúc đăm đăm nhìn trang bìa cuốn tạp chí in hình lỗ đen vũ trụ, cô chợt nhận ra đó chính là mình. Một lỗ đen. Một ngôi sao đang hấp hối, tự co sụp lại trong chính mình.

Bố cô từng đặt mua dài hạn tạp chí này. Nora còn nhớ cô đã say sưa đọc bài viết về quần đảo Svalbard thuộc Na Uy nằm ở Bắc Băng Dương. Cô chưa bao giờ trông thấy nơi nào xa xôi đến thế. Cô đọc về các nhà khoa học thực hiện nghiên cứu ở khu vực sông băng, vịnh hẹp đóng băng và giữa bầy hải âu cổ rụt. Thế rồi, được sự động viên của bà Elm, Nora quyết định sau này sẽ trở thành nhà băng hà học. Cô chợt trông thấy bộ dạng lôi thôi, còng còng của Ravi -bạn chí cốt của anh trai cô và cũng là thành viên cũ trong ban nhạc - kế bên dãy tạp chí âm nhạc, đang cắm cúi đọc. Cô đứng sững lại hơi quá lâu bởi lẽ khi quay người rời đi, cô nghe thấy tiếng anh ta gọi, “Nora?”

“Ravi đấy à, chào anh. Tôi nghe kể hôm trước Joe về Bedford?”

Anh ta khẽ gật đầu. “Phải.”

“Anh ấy, ừm, anh có gặp anh ấy không?”

“Có.”

Nora nhận thấy một khoảng lặng đau nhói lòng. “Anh ấy về mà không nói gì với tôi cả.”

“Cậu ta chỉ ghé qua chốc lát thôi.”

“Anh ấy vẫn khỏe chứ?”

Ravi ngập ngừng. Nora đã từng mến anh ta, và anh ta luôn là người bạn trung thành của anh hai cô. Nhưng cũng như với Joe, giữa họ vẫn tồn tại một rào cản. Hai người có màn chia tay không mấy êm đẹp. (Anh ta ném dùi trống xuống sàn phòng tập và đùng đùng bỏ đi khi Nora thông báo cô quyết định rút khỏi ban nhạc.) “Hình như cậu ta bị trầm cảm.”

Tâm tư Nora càng thêm nặng nề khi nghĩ đến người anh trai có thể cũng đang trải qua những cảm xúc tương tự cô.

“Joe không còn là chính mình,” Ravi tiếp tục, giọng tức giận. “Cậu ta sẽ sớm phải chuyển ra khỏi căn hộ bé tin hin ở khu Shepherd’s Bush. Vì cậu ta không được chơi ghi ta lead trong ban nhạc rock ăn khách. Tất nhiên tôi cũng không xu dính túi chứ nào có hơn gì. Thời buổi này biểu diễn ở mấy quán rượu chẳng được mấy đồng. Dù cô có chấp nhận cọ bồn cầu cho người ta đi nữa. Đã cọ bồn cầu ở quán rượu bao giờ chưa hả Nora?”

“Đời tôi độ này cũng nát lắm, nếu chúng ta định đua Thế vận hội của những người khốn khổ với nhau.”

Ravi ho khùng khục. Vẻ mặt anh ta đanh lại trong thoáng chốc. “Vâng, cô thì khổ rồi.”

Giờ cô chẳng có lòng dạ nào để cãi cọ. “Là về nhóm Mê Cung sao? Vẫn thế à?”

“Ban nhạc là tâm huyết của tôi. Của anh trai cô. Của tất cả mọi người. Chúng ta đã ‘chốt kèo’ với hãng Universal. Mọi thứ ngay trong tầm tay. Album, đĩa đơn, lưu diễn, quảng bá. Lẽ ra giờ này chúng ta có thể được như Coldplay.”

“Anh ghét Coldplay mà.”

“Cái đó không quan trọng. Lẽ ra giờ này chúng ta có thể đang ở Malibu. Thực tế thì sao: Bedford. Thế nên, chưa, anh trai cô chưa sẵn sàng gặp cô đâu.”

“Hồi ấy tôi hay bị những cơn hoảng loạn. Cuối cùng rồi tôi sẽ làm cả nhóm thất vọng. Tôi đã bảo hãng đĩa cứ ký với các anh mà không cần có tôi. Tôi đồng ý nhận vai trò sáng tác. Rồi chuyện đính hôn cũng đâu phải lỗi tại tôi. Tôi có Dan. Nó kiểu như một dạng rút kèo vậy.”

“Ờ, rồi. Cuối cùng vụ đó kết thúc ra sao?”

“Ravi, như thế không công bằng.”

“Công bằng. Nói hay lắm.”

Người phụ nữ ở quầy thu ngân tròn mắt hóng chuyện.

“Chẳng ban nhạc nào tồn tại được mãi. Chúng ta sẽ chỉ như cơn mưa sao băng thôi. Kết thúc ngay cả khi chưa bắt đầu.”

“Mưa sao băng đẹp bỏ xừ.”

“Thôi nào. Anh vẫn ở bên Ella đúng không?”

“Tôi có thể vừa ở bên Ella, vừa góp mặt trong ban nhạc ăn khách, và có tiền. Chúng ta đã có cơ hội đó. Ở ngay đây.” Anh ta trỏ vào lòng bàn tay mình. “Những ca khúc của chúng ta nổi như cồn.”

Nora thấy ghét chính mình khi trong đầu cô thầm sửa “của chúng ta” thành “của tôi”.

“Tôi không nghĩ vấn đề của cô nằm ở chứng sợ sân khấu. Hay sợ cưới. Mà vấn đề của cô là sợ sống.”

Đau thật. Những lời ấy khiến dưỡng khí bị ép sạch khỏi lồng ngực cô.

“Còn tôi thì nghĩ vấn đề của anh,” cô phản pháo, giọng run run, “là đổ lỗi cho người khác khiến cuộc sống của mình chẳng ra gì.”

Anh ta gật đầu như thể vừa nhận một cái bạt tai. Trả tờ tạp chí về chỗ cũ.

“Tạm biệt, Nora.”

“Cho tôi gửi lời chào Joe,” cô nói khi anh ta rời khỏi sạp báo, bước ra ngoài trời mưa. “Nhé.”

Cô nhác thấy trang bìa tạp chí Your Cat. Ảnh một con mèo mướp lông vàng. Trong đầu cô vang lên thanh âm nhức óc, nghe như bản giao hưởng phong cách Sturm und Drang, như thể hồn ma của một nhà soạn nhạc người Đức đang mắc kẹt bên trong tâm trí cô, khơi lên hỗn loạn và căng thẳng.

Người phụ nữ ở quầy thu ngân vừa nói gì đó với cô nhưng cô không để ý.

“Chị bảo sao?”

“Nora Seed phải không?”

Người phụ nữ - mái tóc bob vàng, làn da rám nắng nhân tạo - toát lên một sự vui tươi, thoải mái và tự tại mà Nora đã không còn biết phải làm sao để có được. Chị ta tì cẳng tay lên mặt quầy và nhoài lên, cứ như Nora là con vượn cáo trong sở thú.

“Vâng.”

“Tôi là Kerry-Anne. Hồi đi học có biết cô. Bơi giỏi. Học siêu. Chẳng phải ông thầy gì đó, hình như thầy Blandford, từng có lần tuyên dương cô trước toàn trường sao? Bảo sau này cô có cơ hội tham dự Olympic ấy?”

Nora gật đầu.

“Rồi cô có tham gia không?”

“Tôi, ừm, bỏ bơi. Lúc đó… thích âm nhạc hơn. Thế rồi dòng đời xô đẩy.”

“Vậy bây giờ cô làm gì?”

“Tôi đang… trong giai đoạn chuyển việc.”

“Thế chuyện gia đình thì sao? Chồng con gì chưa?”

Nora lắc đầu. Ước gì nó rụng quách đi. Cái đầu cô ấy mà. Rơi xuống sàn. Để cô không phải chịu đựng cuộc nói chuyện với người lạ thêm một lần nào nữa.

“Ừm, đừng chờ lâu quá. Tích tắc, tích tắc.”

“Tôi ba mươi lăm.” Giá mà có Izzy ở đây. Gặp mấy chuyện nhảm nhí kiểu này, Izzy còn lâu mới chịu để yên. “Và tôi không chắc tôi muốn…”

“Tôi với Jake ‘năng suất’ ra phết, giờ xong nhiệm vụ rồi. Được hai đứa quỷ sứ nhà giời. Cơ mà cũng đáng lắm, cô biết đấy. Tôi thấy đời mình thật trọn vẹn. Tôi cho cô xem ảnh nhé.”

“Tôi hay bị đau đầu khi… dùng điện thoại.”

Dan muốn có con. Nora thì không biết. Cô hãi hùng trước viễn cảnh phải làm mẹ. Sợ càng chìm sâu hơn vào trầm cảm. Thân cô cô còn chưa lo xong thì lo được cho ai nữa.

“Vậy cô vẫn ở Bedford à?”

“Ừm.”

“Cứ tưởng cô sẽ có cơ hội rời khỏi cái xứ này.”

“Tôi lại quay về. Mẹ tôi bệnh.”

“Ồ, thật đáng tiếc. Giờ bác khỏe hơn rồi chứ?”

“Tôi phải đi đây.”

“Nhưng trời vẫn đang mưa mà.”

Lúc chạy khỏi sạp báo, Nora thầm ước giá như trước mặt mình chẳng có gì ngoài những cánh cửa để cô lần lượt bước qua, bỏ tất cả lại phía sau.

# Cách trở thành lỗ đen

N

ora như đang rơi tự do, không có ai để giãi bày tâm sự.

Hy vọng cuối cùng của cô bây giờ là Izzy - người bạn một thời thân thiết hiện đang cách xa hơn mười ngàn dặm, tít tận bên Australia. Và mối quan hệ giữa họ cũng phai nhạt rồi.

Cô lấy điện thoại ra, soạn một tin nhắn cho Izzy.

Chào Izzy, lâu rồi bọn mình không nói chuyện. Mình nhớ cậu, bạn thân mến ạ. Kể mà được chia sẻ với nhau những chuyện gần đây thì TUYỆT BIẾT MẤY. X

Cô thêm một chữ “X” nữa rồi gửi đi.

Chỉ chưa đầy một phút, Izzy đã đọc tin nhắn. Nora khắc khoải chờ đợi ba cái chấm hiện ra.

Cô đi qua rạp phim, tối nay tại đây đang trình chiếu phim mới của Ryan Bailey. Một bộ phim cao bồi pha tình cảm hài sến sẩm tên là Quán rượu Cơ hội Cuối cùng.

Gương mặt Ryan Bailey trông như thể luôn hiểu thấu những điều sâu sắc và lớn lao. Nora mê anh ta từ hồi xem anh ta đóng vai một Plato trầm mặc trong bộ phim truyền hình Người Athens, và từ lúc nghe anh ta tiết lộ trong một cuộc phỏng vấn rằng mình có nghiên cứu triết học. Cô tưởng tượng ra cảnh hai người vừa ngâm mình trong bồn tắm nước nóng nhà anh ta ở Tây Hollywood vừa đàm luận chuyên sâu với nhau về Henry David Thoreau qua màn hơi nước.

“Hãy tự tin đi theo tiếng gọi của giấc mơ. Sống cuộc đời bạn vẫn hằng tưởng tượng,” Thoreau từng nói.

Thoreau là triết gia cô thích nghiên cứu, tìm hiểu. Nhưng thật sự mà nói, có ai dám tự tin đi theo tiếng gọi của giấc mơ? Chậc, ngoài Thoreau. Ông ấy bỏ vào rừng sống, tuyệt giao với thế giới bên ngoài, chỉ ngồi một chỗ, viết lách, đốn gỗ, câu cá. Nhưng cuộc sống ở Concord, bang Massachusetts, cách đây hai thế kỉ chắc là đơn giản hơn cuộc sống ở Bedford, quận Bedfordshire, ngày nay.

Mà cũng có thể không.

Có thể chỉ là cô thực sự quá bất tài. Trong khoản sống trên đời.

Những giờ phút dài đằng đẵng cứ thế trôi đi. Cô muốn có một mục đích, một điều gì đó mang lại cho cô lý do để tồn tại. Nhưng cô lại chẳng có gì. Ngay cả một mục đích nhỏ nhoi như lấy thuốc giùm ông Banerjee - việc cô đã làm cách đây hai hôm. Cô định cho một người vô gia cư ít tiền nhưng nhận ra mình không còn xu nào.

“Vui lên đi, bạn hiền, điều đó có thể chẳng bao giờ xảy đến đâu,” có tiếng ai đó nói.

Chẳng bao giờ có điều gì xảy đến cả, Nora thầm nghĩ. Vấn đề chính là ở chỗ đó.

# Phản vật chất

N

ăm tiếng trước khi quyết định tìm đến cái chết, Nora đang trên đường đi bộ về thì chiếc điện thoại trong tay bỗng rung lên.

Biết đâu là Izzy. Biết đâu Ravi thuyết phục được anh trai cô liên lạc với cô.

Không phải.

“Ồ, chào chị, Doreen.”

Một giọng bực bội. “Cô đã ở đâu thế hả?”

Cô quên khuấy đi mất. Mấy giờ rồi nhỉ?

“Tôi vừa trải qua một ngày hết sức tồi tệ. Vô cùng xin lỗi chị.”

“Mẹ con tôi đứng đợi trước nhà cô cả tiếng đồng hồ đấy.”

“Tôi vẫn có thể dạy Leo khi tôi về đến nơi. Chỉ năm phút nữa thôi.”

“Quá muộn rồi. Thằng bé đã sang nhà bố nó và sẽ ở đó ba ngày.”

“Ôi, tôi xin lỗi. Thực sự xin lỗi.”

Cô như dòng thác không ngừng tuôn ra những câu xin lỗi. Cô đang chết chìm trong chính mình.

“Chẳng giấu gì cô, Nora ạ, gần đây thằng bé đang tính nghỉ hẳn.”

“Nhưng cháu rất giỏi mà.”

“Nó cũng thích lắm. Nhưng nó bận quá. Nào là thi cử, rồi bạn bè, bóng bánh. Đành phải hy sinh một thứ thôi…”

“Cháu thực sự có tài. Tôi đã dụ được cháu học Chopin đấy. Xin chị…”

Một tiếng thở dài não nề. “Tạm biệt, Nora.”

Nora tưởng tượng mặt đất dưới chân mình mở ra và cô rơi xuống, xuyên qua thạch quyển rồi cả quyển manti, không dừng lại cho tới khi tới được lõi trong, nén lại thành một khối kim loại rắn đanh, vô cảm.

Bốn tiếng trước khi quyết định tìm đến cái chết, Nora đi ngang qua người hàng xóm già, ông Banerjee.

Ông Banerjee năm nay đã tám mươi tư tuổi. Ông cụ tuy yếu nhưng đã nhúc nhắc đi lại được kể từ sau cuộc phẫu thuật hông.

“Thời tiết tệ quá nhỉ?”

“Vâng,” Nora lẩm nhẩm.

Ông đưa mắt nhìn luống hoa. “Nhưng diên vĩ nở rồi đấy.”

Cô ngó đám hoa màu tím, cố gượng mỉm cười mà lòng thầm tự hỏi chúng thì có thể giúp người ta khuây khỏa thế nào được.

Đôi mắt ông cụ toát lên vẻ mệt mỏi sau cặp kính. Ông đang đứng trước cửa, loay hoay tìm chìa khóa. Chai sữa đựng trong chiếc túi mua hàng dường như cũng quá nặng đối với ông. Hiếm khi thấy ông ra khỏi nhà. Đó là ngôi nhà cô đã ghé qua trong suốt một tháng đầu tiên sau khi chuyển đến, giúp ông thu xếp mở cửa hàng bán tạp hóa qua mạng.

“À,” ông nói. “Ông có tin tốt đây. Cháu không cần lấy thuốc hộ ông nữa đâu. Cậu thanh niên làm ở hiệu thuốc mới chuyển đến sống gần khu này, cậu ta bảo sẽ qua đưa cho ông.”

Nora cố gắng đáp lại nhưng không sao thốt nên lời. Cô chỉ đành gật đầu.

Ông cụ lập cập mở cửa, sau đó đóng lại, lui về với ngôi đền thiêng liêng ông dành để tưởng nhớ người vợ thân yêu đã qua đời.

Thế đấy. Chẳng ai cần đến cô. Cô chỉ là người thừa đối với vũ trụ này.

Khi cô bước vào căn hộ của mình, sự tĩnh lặng nơi đây đã át đi những thanh âm khác. Có mùi thức ăn mèo. Bát ăn của Voltaire nằm đó, vẫn còn phân nửa.

Cô rót chút nước, chiêu hai viên thuốc chống trầm cảm rồi trân trân nhìn chỗ thuốc còn lại, tư lự.

Ba tiếng trước khi quyết định tìm đến cái chết, toàn thân cô nhức nhối vì ân hận, tiếc nuối, như thể nỗi tuyệt vọng trong tâm thức cô bằng cách nào đó đã lan khắp tứ chi và cả thân mình. Tưởng như nó đã chiếm cứ mọi ngóc ngách trong cơ thể cô vậy.

Nó nhắc cho cô nhớ rằng những người xung quanh sẽ sống tốt hơn khi không có cô. Nếu bạn đến gần lỗ đen, lực hấp dẫn sẽ hút bạn vào thực tại tối tăm, ảm đạm của nó.

Ý nghĩ ấy chẳng khác nào cơn đau thắt không ngừng giày vò tâm trí cô, bức bối đến nỗi không sao chịu đựng nổi mà lại dữ dội đến nỗi không sao quên đi được.

Nora xem qua trang mạng xã hội của mình. Không tin nhắn, không bình luận, không người theo dõi mới, không lời mời kết bạn. Cô đích thị là phản vật chất, không những thế còn biết tủi thân.

Cô mở Instagram và thấy rằng mọi người ai cũng tìm ra cho mình một cách sống, trừ cô. Cô đăng vài dòng cập nhật lan man lên trang Facebook cô hầu như không dùng nữa.

Hai tiếng trước khi quyết định tìm đến cái chết, cô khui một chai rượu vang.

Đống giáo trình triết học cũ nhìn cô từ trên cao, những món đồ mang hình bóng của thời đại học đã xa, khi cuộc đời vẫn còn cơ hội ở phía trước. Một cây ngọc giá và ba chậu xương rồng bé tẹo thấp bè. Cô thầm nghĩ rằng tồn tại theo kiểu một dạng sống vô tri suốt ngày chôn chân trong chậu có khi còn dễ chịu hơn.

Cô ngồi xuống bên cây đàn piano điện nhỏ bé, nhưng không chơi. Cô nghĩ đến lúc ngồi cạnh Leo, dạy cho thằng bé chơi Prelude cung Mi thứ của Chopin. Xét đến cùng, những khoảnh khắc hạnh phúc cũng có thể biến thành nỗi đau, chỉ cần có thời gian.

Trong giới chơi nhạc từ lâu đã tồn tại một sáo ngữ nói rằng với piano, chẳng có nốt nào là sai. Ấy thế mà đời cô lại là tạp âm từ những điều vô nghĩa. Một tác phẩm lẽ ra có thể đi theo những đường hướng tuyệt diệu biết mấy, nhưng giờ thì chẳng đi đến đâu cả.

Thời gian cứ thế trôi. Cô đăm đăm nhìn vào khoảng không.

Uống rượu rồi, cô bỗng hiểu ra một điều hết sức rõ ràng. Cô không thích hợp với cuộc đời này.

Mỗi nước đi đều là sai lầm, mỗi quyết định đều là thảm họa, mỗi ngày trôi qua đều là một bước đi xa rời khỏi con người cô từng hình dung sẽ là mình trong tương lai.

Vận động viên bơi lội. Nhạc công. Triết gia. Vợ. Nhà du hành. Nhà băng hà học. Hạnh phúc. Được yêu thương.

Không gì hết.

Cô thậm chí còn chẳng đảm đương nổi vai trò “người nuôi mèo”. Hay “giáo viên piano dạy mỗi tuần một tiếng”. Hay “người có khả năng giao tiếp”.

Mấy viên thuốc chẳng có tác dụng gì.

Cô uống nốt chỗ rượu, uống cho bằng hết.

“Tôi nhớ mọi người,” cô nói với hư không, như thể linh hồn của tất cả những người cô yêu thương đang quây quần bên cô trong căn phòng này.

Cô gọi điện cho anh trai và để lại một tin nhắn thoại khi anh không nghe máy.

“Em thương anh, Joe à. Em chỉ muốn anh biết vậy thôi. Anh chẳng làm được gì cho em đâu. Chuyện là ở em. Cảm ơn anh vì đã làm anh trai của em. Thương anh. Tạm biệt.”

Trời lại bắt đầu đổ mưa, vậy là cô ngồi đó, nhìn những giọt mưa hắt lên cửa kính qua bức mành đang để ngỏ.

Lúc này là mười một giờ hai mươi hai phút.

Cô chỉ biết chắc chắn một điều: cô không muốn đến với ngày mai. Cô đứng dậy. Cô tìm được một cây bút và một tờ giấy.

Cô quyết định rằng giờ là lúc rất thích hợp để chết.

Gửi bất cứ ai đang đọc lá thư này,

Tôi đã có trong tay mọi cơ hội để sống một cuộc đời có ý nghĩa, nhưng tất cả đều bị tôi phí phạm. Chính sự bất cẩn và bất hạnh của tôi đã đẩy thế giới này rời xa tôi, bởi vậy giờ đây cũng dễ hiểu rằng đã đến lúc tôi nên rời xa thế giới này.

Nếu cảm thấy mình còn có thể ở lại thì tôi đã ở. Nhưng tôi không nghĩ thế. Nên tôi không thể. Tôi chỉ khiến cuộc sống của những người khác thêm phần tồi tệ.

Tôi chẳng có gì để cho đi. Thành thực xin lỗi.

Hãy đối xử tốt với nhau nhé.

Vĩnh biệt,  
 Nora

# 00:00:00

T

hoạt tiên, màn sương giăng khắp bốn bề khiến cô không nhìn thấy gì, rồi dần dần, hai hàng cột xuất hiện ở hai bên trái phải của cô. Cô đang đứng trên một lối đi kiểu hành lang có cột chống. Những cây cột màu xám nhợt, điểm xuyết những đốm xanh sáng rực. Làn sương mù hơi nước tan đi như thể những linh hồn không muốn bị ai trông thấy, và một hình bóng lờ mờ hiện ra.

Một khối rắn, hình chữ nhật.

Hình bóng của một tòa nhà. Quy mô tương đương một nhà thờ hoặc siêu thị nhỏ. Mặt tiền làm từ đá cùng màu với hai hàng cột chống, ở giữa là một cánh cửa gỗ lớn, phần mái toát lên vẻ đồ sộ với những chi tiết trang trí cầu kỳ và một chiếc đồng hồ nom thật hoành tráng treo ở đầu hồi phía trước nhà, những chữ số La Mã trên mặt đồng hồ được sơn màu đen, mấy cây kim đang chỉ đúng nửa đêm. Ngự trên bức tường ở mặt tiền là những ô cửa sổ uốn vòm cao vút tối sẫm với khung viền ốp gạch, mỗi ô cách nhau một khoảng đều chằn chặn. Lúc mới nhìn qua cô tưởng chỉ có bốn cái cửa sổ, nhưng rồi lát sau lại thấy rõ ràng là năm. Cô nghĩ vừa nãy chắc mình đếm nhầm.

Ngó quanh không thấy còn gì khác, hơn nữa cũng chẳng biết đi đâu, Nora dè dặt tiến về phía ngôi nhà.

Cô liếc dãy số điện tử trên đồng hồ đeo tay của mình.

00:00:00

Nửa đêm, đúng như chiếc đồng hồ treo tường đã chỉ.

Cô chờ nó nhảy sang giây tiếp theo, nhưng chẳng thấy động tĩnh gì. Ngay cả khi cô tiến lại gần hơn, ngay cả khi cô đẩy mở cánh cửa gỗ, ngay cả khi cô bước vào bên trong, dãy số vẫn không hề thay đổi. Hoặc đồng hồ của cô có vấn đề, hoặc thời gian có vấn đề. Xem tình hình này thì có thể là cả hai.

Sao thế nhỉ? cô băn khoăn. Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra vậy?

Biết đâu nơi này có thể mang lại câu trả lời nào đó, cô nghĩ thầm trong lúc đi sâu vào trong. Nơi đây rất sáng sủa, sàn lát đá sáng màu - sắc độ ngả từ vàng nhạt sang nâu lông lạc đà, giống màu giấy cũ - nhưng mấy ô cửa sổ cô vừa nhìn thấy lúc ở ngoài kia thì giờ vào trong lại chẳng biết đã biến đi đằng nào. Trên thực tế, cô mới bước được vài bước thôi mà đã không còn thấy những bức tường quanh mình đâu nữa. Thay vào đó là kệ sách. Những dãy kệ nối tiếp nhau, vươn cao đến tận trần và tỏa ra các hướng từ hành lang cô vừa đi qua. Cô rẽ sang một dãy rồi dừng lại, ngây ra nhìn lượng sách bạt ngàn như thể vô hạn.

Sách la liệt khắp nơi, nằm trên các hàng kệ mỏng manh đến nỗi chẳng khác gì vô hình. Sách ở đây hết thảy đều có màu xanh lá. Muôn vàn sắc xanh lá khác nhau. Vài cuốn tối thẫm như vùng nước đầm lầy, những cuốn khác lại là màu nõn chuối tươi tắn và rực rỡ, xanh biếc màu ngọc lục bảo, xanh rì của bãi cỏ ngày hè.

Và nhân nói tới bãi cỏ ngày hè: những cuốn sách trông thì có vẻ đã cũ, nhưng bầu không khí ở thư viện lại tươi mát và trong lành. Nơi đây thoảng mùi hương của cỏ cây xanh mướt, của thiên nhiên thoáng đãng, chứ không phải mùi ẩm mốc của những pho sách cổ.

Những cái kệ có vẻ đúng là trải dài bất tận, thẳng tắp chạy về phía chân trời xa, hệt như các đường kẻ trong bài vẽ phối cảnh một điểm tụ của môn mỹ thuật ở trường, chỉ bị cắt ngang bởi những lối đi đó đây.

Cô chọn ngẫu nhiên một lối đi rồi tiến về phía ấy. Khi tới chỗ ngoặt, cô rẽ trái và thấy mình bị lạc. Cô loay hoay tìm cách trở lại nhưng chẳng có tấm biển nào chỉ dẫn lối ra. Cô cố quay lại về phía lối vào nhưng không thể.

Cuối cùng, Nora buộc phải thừa nhận rằng cô sẽ chẳng tìm được lối ra.

“Thật là quái lạ,” cô tự nhủ, hy vọng tìm được chút bình tâm trong giọng nói của chính mình. “Hết sức quái lạ.”

Nora dừng bước, tiến lại gần mấy cuốn sách.

Trên gáy sách không có cả tựa đề lẫn tên tác giả. Ngoài các sắc độ của màu xanh, những cuốn sách trong thư viện này chỉ khác nhau ở một điểm nữa là kích thước: chiều cao thì tương đương, nhưng độ dày lại khá đa dạng. Vài cuốn có gáy khoảng năm xentimét, nhiều cuốn khác lại mỏng hơn đáng kể. Một, hai cuốn thậm chí chỉ bằng tập sách quảng bá là cùng.

Cô đưa tay rút lấy một cuốn dày cỡ trung bình có màu ô liu hơi xỉn. Trông sách có chút bám bụi và sờn cũ.

Còn chưa kịp rút hẳn cuốn sách ra thì cô chợt nghe thấy một giọng nói cất lên sau lưng và lập tức lùi phắt lại.

“Cẩn thận,” giọng nói đó bảo.

Và Nora quay lại để xem người vừa xuất hiện là ai.

# Người thủ thư

“X

in cháu. Cháu phải cẩn thận đấy.”

Người phụ nữ kia cứ như thể hiện ra từ hư không. Trang phục lịch sự, mái tóc bạc cắt ngắn và áo len cổ lọ màu xanh rêu. Khoảng sáu mươi tuổi, nếu Nora buộc phải đoán.

“Bà là ai ạ?”

Nhưng chưa nói dứt lời, cô nhận ra mình đã biết đáp án.

“Ta là thủ thư,” người phụ nữ đáp một cách bí hiểm. “Chính là vậy đó.”

Khuôn mặt bà toát lên nét đôn hậu nhưng cũng ngời vẻ thông tuệ và nghiêm nghị. Bà vẫn giữ mái tóc bạc cắt ngắn quen thuộc, gương mặt vẫn hệt như trong trí nhớ của Nora.

Bởi lẽ đang đứng ngay trước mặt cô là người thủ thư của ngôi trường ngày xưa.

“Bà Elm.”

Bà Elm khẽ mỉm cười. “Chắc thế.”

Nora vẫn nhớ những chiều mưa ngồi đánh cờ năm nào.

Cô vẫn nhớ cái ngày bố cô mất, khi bà Elm dịu dàng báo tin cho cô trong thư viện. Bố cô đột ngột qua đời do đau tim lúc đang ở trên sân bóng bầu dục của một trường nội trú nam, nơi ông giảng dạy. Cô chết lặng suốt nửa giờ, thẫn thờ nhìn ván cờ vẫn còn dang dở. Mới đầu, thực tế ấy chỉ đơn giản là quá to tát, vượt quá khả năng nhận thức của cô, nhưng rồi nó đột ngột xô thẳng vào cô từ bên sườn, đẩy cô ra khỏi lối mòn quen. Cô siết chặt lấy bà Elm, úp mặt vào chiếc áo cổ lọ của bà mà khóc cho tới khi da mặt cô đỏ rát do sự cộng hưởng của nước mắt và ma sát trên lớp vải len nhân tạo.

Bà Elm ôm cô trong tay, âu yếm vuốt tóc cô như thể cô là một đứa trẻ, không thủ thỉ những câu từ sáo mòn, những lời an ủi lấy lệ hay bất cứ điều gì khác ngoài nỗi lo lắng dành cho cô. Cô vẫn còn nhớ giọng bà khi bà nói với cô rằng: “Mọi chuyện rồi sẽ khá hơn, Nora ạ. Sẽ ổn cả thôi cháu”.

Hơn một tiếng sau mẹ Nora mới đến đón cô, anh trai cô ngồi trên băng ghế sau, đờ đẫn vì phê cần. Nora ngồi ở ghế trước cạnh người mẹ run rẩy câm lặng, nói với mẹ rằng cô yêu mẹ, nhưng đáp lại cô chỉ là sự câm lặng.

“Chỗ này là chỗ nào thế ạ? Cháu đang ở đâu vậy?”

Bà Elm nở nụ cười rất mực trang nghiêm. “Một thư viện, tất nhiên rồi.”

“Nơi này không phải thư viện của trường. Và chẳng có lối ra nào cả. Cháu đã chết chưa? Đây là kiếp sau ạ?”

“Không hẳn,” bà Elm đáp.

“Cháu chẳng hiểu gì cả.”

“Vậy hãy để ta giải thích.”